| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HẢI HẬU**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 64/2022/HS-ST
Ngày: 27-9-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Trung Kiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Việt Hùng;

Bà Trần Thị Phượng.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Côn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnhNam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Minh S**, sinh năm 1991; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm T, xã GT, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Đánh cá; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là thứ nhất; chưa có vợ con;

Tiền án:

- Ngày 06/8/2015 bị Toà án nhân dân huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/7/2016 nhưng chưa chấp hành xong nghĩa vụ bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại;

- Ngày 16/01/2016 bị Toà án nhân dân huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2017 nhưng chưa chấp hành xong nghĩa vụ bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại;

Tiền sự:

- Ngày 10/01/2018 bị Toà án nhân dân huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc trong thời hạn 24 tháng; đến ngày

05/10/2020 chấp hành xong.

- Ngày 19/5/2021 bị Công an xã GT, huyện G, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản, đến nay chưa chấp hành nộp phạt.

Bị bắt tạm giam từ ngày 30/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hậu. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Phạm Văn P, sinh năm 1965; địa chỉ: Xóm C, xã HA, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1983; địa chỉ: Xóm X, xã HH, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Vũ Văn H, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện G, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Văn N, sinh năm 1974; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1965; vắng mặt.

3. Ông Bùi Văn H, sinh năm 1972; vắng mặt.

4. Anh Phan Văn T, sinh năm 1986; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh S đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xoá án tích và đã bị xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng vào các ngày 12/5/2022 và ngày 13/5/2022, Nguyễn Minh S đã đến các xã HT, HA thuộc địa bàn huyện Hải Hậu thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản rồi mang đi tiêu thụ lấy tiền ăn tiêu, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 12/5/2022, Nguyễn Minh S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR, biển kiểm soát 18S4 - 6623 từ Cảng cá thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định về huyện G. Khi S đến khu vực cổng chào thuộc xóm T, xã HT thì phát hiện công trình do anh Nguyễn Đức H đang thi công cho gia đình ông Bùi Văn H ở xóm T, xã H có để sát mép đường một chiếc máy tời, phía trên gắn với 01 chiếc mô tơ điện có dòng chữ " CÔNG TY ĐIỆN CƠ AN PHÁT" nhưng không có người trông coi nên S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và điều khiển xe dừng cách vị trí máy tời khoảng 1m rồi mở cốp xe lấy 01 chiếc cờ lê màu trắng, loại 12 dùng tay phải cầm chiếc cờ lê tháo 04 chiếc ốc vít lắp cố định giữa chiếc máy tời và chiếc mô tơ. Sau đó, S bê chiếc mô tơ đặt lên giá để hàng phía trước xe mô tô rồi mang về nhà cất giấu. Khoảng 10 giờ cùng ngày, S mang chiếc mô tơ đến cửa hàng thu mua phế liệu ở xóm 1, xã HV, huyện H do anh Phan Văn

T, sinh năm 1986, trú tại xóm M, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định làm chủ để bán lấy số tiền 350.000 đồng rồi tiêu sài cá nhân hết.

- Vụ thứ hai: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, Nguyễn Minh S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18S4 - 6623 đi từ huyện N, tỉnh Nam Định theo trục đường quốc lộ 37B về huyện G. Khi đến xóm 18, xã HA, huyện H phát hiện công trình do ông Phạm Văn P đang thi công cho gia đình anh Trần Văn N ở xóm 18, xã HA có để 01 chiếc máy tời, phần trên gắn 01chiếc mô tơ điện có dòng chữ " ĐIỆN CƠ TOÀN PHÁT" không có người trong coi. S nảy sinh ý định trộm cắp chiếc mô tơ điện nên điều khiển xe mô tô dựng cạnh chiếc máy tời rồi lấy trong cốp xe 01 chiếc cờ lê màu trắng loại 12 và dùng tay phải vặn tháo hai chiếc ốc cố định giữa máy tời và mô tơ. Sau đó, S bê chiếc mô tơ đặt lên yên phía trước xe và dắt đến bờ sông, gần cầu chợ Đ xã HA để cất giấu. Tại đây, S tiếp tục quan sát thì phát hiện trong ngõ dong khoảng 200m ngôi nhà đang xây dựng của gia đình ông Nguyễn Văn C ở xóm 18, xã Hải Anh cũng do ông Phạm Văn P đang thi công, phía trước công trình để 01 chiếc máy trộn bê tông gắn với 01 chiếc mô tơ điện có dòng chữ "ELECTRIC MOTOR" không có người trông coi nên S đi bộ đến chiếc máy trộn bê tông, dùng hai tay tháo các mối dây thép đang buộc mô tơ. Sau đó, S bê mô tơ đến vị trí xe mô tô với mục đích mang đi tẩu tán thì có người đi ngang qua. Do sợ bị phát hiện, S để lại 02 chiếc mô tơ rồi điều khiển xe đi về phía xã T, huyện Trực Ninh. Sau khi đi được khoảng 200m, S quay xe lại, tắt máy, dắt xe đến chân cầu dùng đoạn dây cao su màu đen, dài khoảng 01m chằng cố định 02 chiếc mô tơ lên giá đèo hàng phía sau xe và mang đi tiêu thụ. Khi S đến cửa hàng thu mua phế liệu ở xóm 1 xã HV thì thấy đêm tối không có người mua nên S đợi đến sáng. Khoảng 6 giờ 30 phút cùng ngày, S mang 02 chiếc mô tơ đã lấy trộm được bán cho cửa hàng phế liệu của anh Phan Văn T lấy 1.000.000 đồng chi tiêu cá nhân hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 30/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Hậu, kết luận: 01 mô tơ điện loại dùng cho máy tời, trên thân có dòng chữ "CÔNG TY ĐIỆN CƠ AN PHÁT", đã qua sử dụng tại thời điểm định giá giá trên thị trường là 500.000 đồng; 01 mô tơ điện loại dùng cho máy tời, trên thân có dòng chữ "ĐIỆN CƠ TOÀN PHÁT", đã qua sử dụng tại thời điểm định giá giá trên thị trường là 500.000 đồng và 01 mô tơ điện dùng cho máy trộn bê tông, trên thân có dòng chữ "ELECTRIC MOTOR", đã qua sử dụng tại thời điểm định giá giá trên thị trường là 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.500.000 đồng.

Quá trình điều tra thu giữ 03 chiếc mô tơ điện và đã trả lại cho anh Nguyễn Đức H và ông Phạm Văn P. Sau khi nhận lại tài sản, anh Nguyễn Đức H và ông Phạm Văn P đề nghị xử lý đối với Nguyễn Minh S theo quy định pháp luật và không đề nghị gì thêm về phần dân sự. Anh Phan Văn T đã mua 03 chiếc mô tơ của Nguyễn Minh S với số tiền 1.350.000 đồng nhưng không hứa hẹn, bàn bạc và không biết đó là tài sản do S phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý bằng pháp luật. Anh T không yêu cầu S phải trả số tiền trên, không đề nghị gì về phần dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKSHH ngày 15/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Nguyễn Minh S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh S phạm tội "Trộm cắp tài sản ". Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Minh S từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 dây cao su màu đen không có giá trị sử dụng; trả cho ông Vũ Văn H 01 xe mô tô, biển kiểm soát 18S4-6623.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận đã phạm tội. Bị cáo xin hứa sửa chữa lỗi lầm của bản thân và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của các bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài cùng các tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Minh S đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích và đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng trong các ngày 12/5/2022 và 13/5/2022, S đã đến địa bàn huyện Hải Hậu thực hiện hành vi trộm cắp 03 chiếc điện mô tơ điện có tổng trị giá 1.500.000 đồng rồi mang đi bán lấy tổng số tiền 1.350.000 đồng chi tiêu cá nhân, cụ thể: Khoảng 01 giờ ngày 12/5/2022, Nguyễn Minh S đến xóm T, xã HT, lợi dụng công trình do anh Nguyễn Đức H đang thi công cho gia đình ông Bùi Văn H ở xóm T, xã HT không có người trông coi nên S đã lén lút lấy trộm 01 chiếc mô tơ điện trị giá 500.000 đồng mang đi bán lấy 350.000 đồng rồi ăn tiêu hết. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, Nguyễn Minh S tiếp tục đến xóm 18, xã HA, lợi dụng công trình do ông Phạm Văn P đang thi công cho gia đình anh Trần Văn N ở xóm 18 xã HA không có người trông coi, S đã lén lút lấy trộm 02 chiếc mô tơ điện trị giá 1.000.000 đồng rồi mang đi bán lấy được 1.000.000 đồng rồi ăn tiêu cá nhân hết. Tuy giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã hai lần kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xoá án tích và 01 lần bị xử phạt hành

chính về hành vi Trộm cắp tài sản nên hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội "Trộm cắp tài sản" của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a, Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm".*

*b) Đã bị kết án về tội này… chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;"*

[3] Xét hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị án tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng do lười lao động chân chính đã tìm cách chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền chi tiêu cá nhân. Do đó cần xử lý nghiêm khắc bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tài tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án phạt tù chưa được xoá án tích và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã được áp dụng là các tình tiết định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo, học tập như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu đã thu hồi 03 chiếc mô tơ điện bị chiếm đoạt và đã trả lại cho các bị hại là anh Nguyễn Đức H và ông Phạm Văn P. Sau khi nhận lại tài sản, anh Nguyễn Đức H và ông Phạm Văn P không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên vấn đề dân sự không đặt ra xem xét.

Đối với Phan Văn Trường đã mua 03 chiếc mô tơ của Nguyễn Minh S với số tiền 1.350.000 đồng nhưng không hứa hẹn, bàn bạc và không biết đó là tài sản do S phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý bằng pháp luật. Anh T không yêu cầu S phải trả số tiền trên nên không đề nghị gì về phần dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc dây chằng bằng cao su màu đen bị cáo sử dụng để vận chuyển tài sản trộm cắp đem đi tiêu thụ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18S4- 6623 là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn H, sinh năm 1971, trú tại Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện G, tỉnh Nam Định cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại. Anh H không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên cần trả lại cho anh Vũ Văn H quản lý, sử dụng là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Nguyễn Minh S 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 6 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu huỷ 01 dây chằng bằng cao su màu đen;

Trả cho ông Vũ Văn H 01 xe mô tô biển kiểm soát 18S4 – 6623.

(*Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 26/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu*).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Minh S phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND xã GT;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký)*

**Phạm Trung Kiên**